Ngày…… *Lớp……* *Họ và tên:……*

Nhận xét……

TUẦN HOÀN Ở ĐỘNG VẬT

I. Khái quát hệ tuần hoàn

► *Cho nhóm động vật sau: động vật nguyên sinh, cá, châu chấu, người. Hãy đánh dấu X vào động vật có hệ tuần hoàn, dấu (O) vào động vật không có hệ tuần hoàn.*

Động vật	Có hệ tuần hoàn	Không có hệ tuần hoàn
Động vật nguyên sinh		
Cá		
Châu chấu		
Người		

► *Cho từ khoá về hệ tuần hoàn, hãy sử dụng từ khoá này để điền vào vị trí đúng trong sơ đồ khái quát về hệ tuần hoàn dưới đây.*

(1) Dịch tuần hoàn | (2) Mạch máu | (3) Tim

.....

❖ Chức năng hệ tuần hoàn:

.....

.....

.....

.....

.....

II. Các dạng hệ tuần hoàn

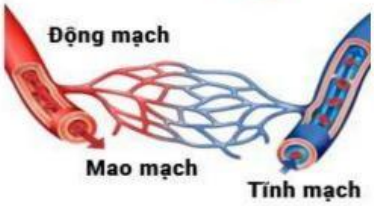

❖ Hệ tuần hoàn động vật bao gồm:

+ HTH .....

+ HTH..... gồm có: HTH.....; HTH.....

LIVEWORKSHEETS

► *Cho các từ khoá về hệ tuần hoàn, phân biệt hệ tuần hoàn kín và hệ tuần hoàn hở bằng các hoàn thiện thông tin vào bảng dưới đây*

(1) Ngành chân khớp (côn trùng, nhện, tôm); lớp Chân bụng (ốc, bào ngư)

(2) Ngành Giun đốt, lớp Chân đầu (mực), ngành Dây sống (cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú)

(3) Chậm

(4) Đủ mao mạch

(5) Mạnh

(6) Cao

(7) Không có mao mạch

(8) Kín; Tim → động mạch → mao mạch→ tĩnh mạch → tim

(9) Thấp và tốc độ chảy chậm

(10) Hở; Tim → động mạch → tràn vào khoang cơ thể → tĩnh mạch → tim

Nội dung	Hệ tuần hoàn hở	Hệ tuần hoàn kín
Đại diện		
Cấu tạo		
Đường di chuyển của máu		
Áp lực máu trong mạch		
Vận tốc máu chảy trong mạch		

LIVEWORKSHEETS

► *Cho thông tin từ 1 -12 các thành phần cấu tạo hệ tuần hoàn kép. Hãy đưa thông tin đúng vào hình dưới đây.*

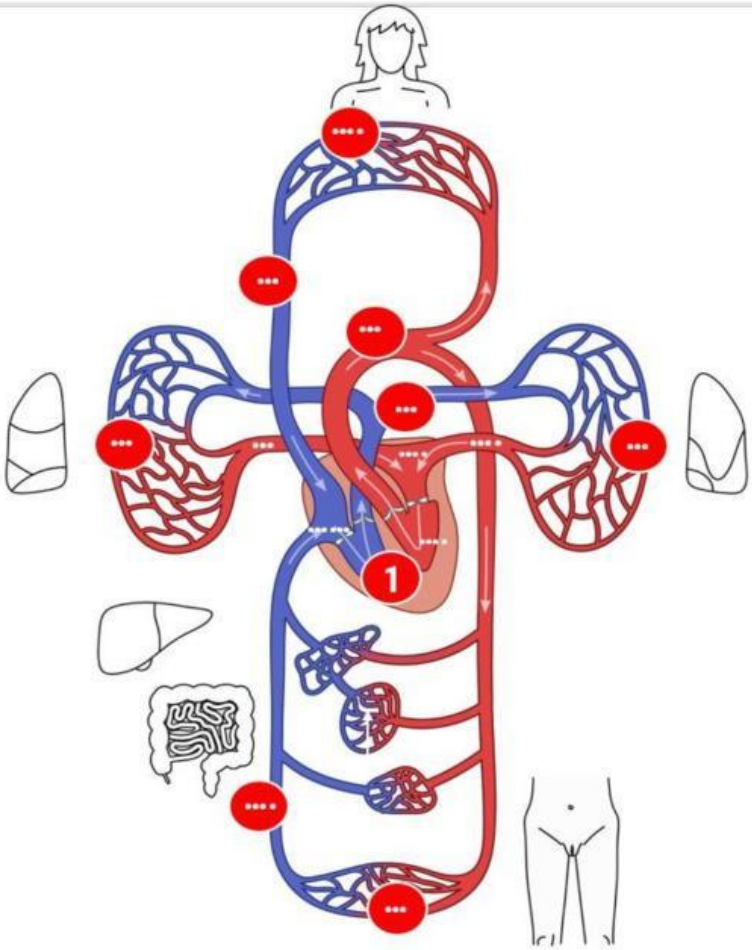

1. Tâm thất phải
2. Động mạch phổi
3. Mao mạch phổi
4. Tĩnh mạch phổi
5. Tâm nhĩ trái
6. Tâm thất trái
7. Động mạch chủ
8. Mao mạch phần trên cơ thể
9. Mao mạch phần dưới cơ thể
10. Tĩnh mạch chủ trên
11. Tĩnh mạch chủ dưới
12. Tâm nhĩ phải

LIVEWORKSHEETS

III. Cấu tạo và hoạt động của tim

1. Cấu tạo

► *Cho thông tin các thành phần cấu tạo của tim. Hãy đưa thông tin đúng vào hình phía dưới.*

1.Tĩnh mạch chủ trên

2. Tĩnh mạch chủ dưới

3.Cung động mạch chủ

4.Động mạch phổi

6.Tâm nhĩ phải

7.Tâm thất trái

8.Tâm thất phải

9.Tĩnh mạch phổi

5.Van động mạch chủ

11.Van hai lá

12.Van động mạch phổi

13.Tâm nhĩ trái

10.Van ba lá

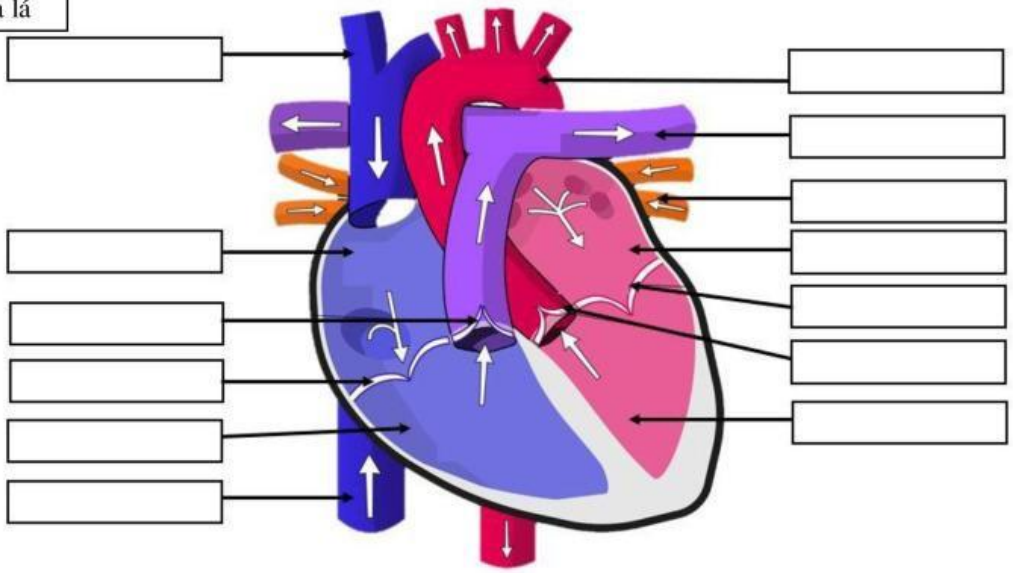

LIVEWORKSHEETS

2. Hoạt động của tim

a. Tính tự động của tim

► *Dựa vào thứ tự các số và chiều hướng mũi tên. Hãy điền trình tự hoạt động của hệ dẫn truyền vào các ô hình tròn trong hình bên.*

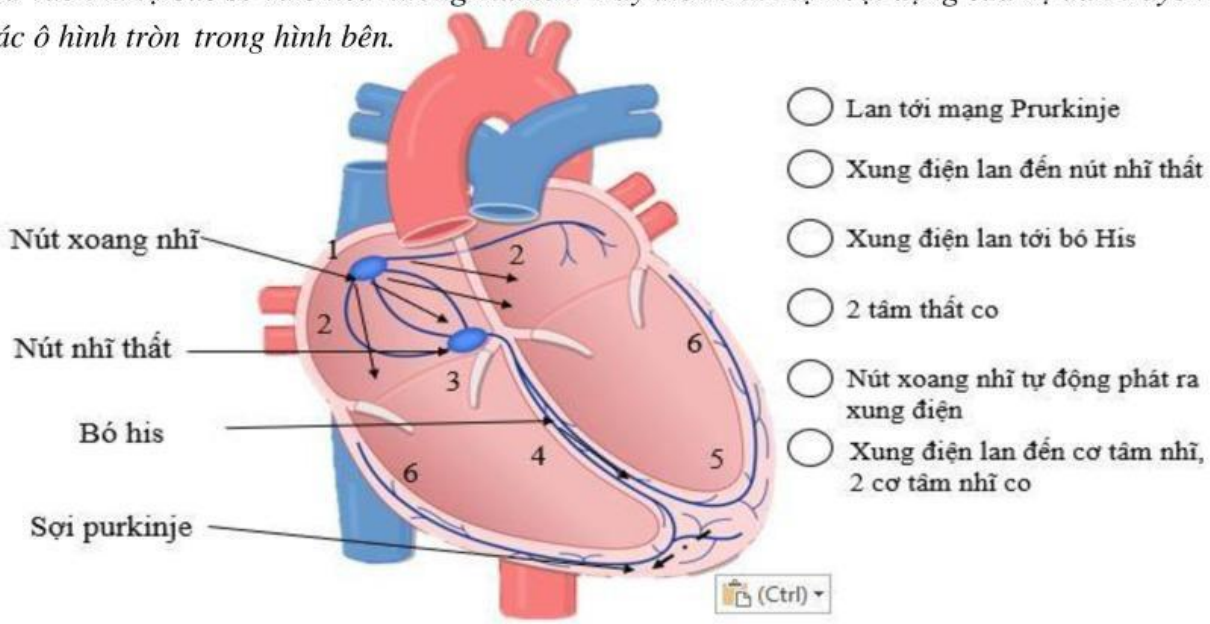

◯ Lan tới mạng Prurkinje

◯ Xung điện lan đến nút nhĩ thất

◯ Xung điện lan tới bó His

◯ 2 tâm thất co

◯ Nút xoang nhĩ tự động phát ra xung điện

◯ Xung điện lan đến cơ tâm nhĩ, 2 cơ tâm nhĩ co

HỆ DẪN TRUYỀN TIM

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS